

HIS HOLINESS THE DALAI LAMA XIV  
ĐỨC ĐALAI LAMA XIV (1935– )  
Geshe Lhakdor English translation

༄༅། །དབལ་རྒྱ་ལེ་རྒྱའི་པཎ་ཆེན་བརྩ་བདུན་གྱི་གསོལ་འདེབས་དང་གསུམ་གསལ་བྱེད་ཅེས་བྱ་བ་བརྒྱགས་སོ། །

**THẮP SÁNG BA LOẠI TÍN TÂM**  
**ILLUMINATING THE THREE KINDS OF FAITH**



**VIETNAMESE – ENGLISH – TIBETAN**  
**VIỆT – ENGLISH – TẠNG**

**honghu-archives**



Tiếng Việt .....	3
English (Anh).....	11
Tibetan (Tạng) .....	17

---



**hongnhu-archives**

Ấn bản điện tử 2016

FREE BOOK – NOT FOR SALE

SÁCH ẨM TỔNG – KHÔNG BÁN

Tùy nghi sử dụng với điều kiện giữ nguyên nội dung và không bán

**Prerequisites:** Everyone can read

**Điều kiện hành trì:** Mọi người đều có thể đọc

Mọi sai sót là của người dịch

Mọi công đức xin hồi hướng vô thượng bồ đề.

## Tiếng Việt

### THẬP SÁNG BA LOẠI TÍN TÂM

*Lời Tụng Tôn Kính Mười Bảy Đại Hiền Thánh Cựu Học Viện  
Nalanda*

#### *1. [Buddha Sakyamuni]*

Là đấng chúa tể / của khắp chư thiên, / đản sinh từ lòng / đại  
bi độ sinh, / trở thành nơi chốn / chở che tối thượng / với  
hạnh xả bỏ, / cùng hạnh thành tựu / tròn đầy viên mãn, /  
thuyết pháp duyên khởi / phổ độ chúng sinh. / Trước đức  
Mâu Ni / như ánh mặt trời / đệ tử kính xin / đê đầu đánh lễ.

#### *2. [Nāgārjuna]*

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / tôn giá Long Thọ. / Đúng  
như tiên tri, / ngài chính là bậc/ tổ sư khai mở / đường tu tối  
hảo / Đại thừa Trung Đạo./ Dựa vào lý lẽ / thâm thâm vi diệu  
/ của thuyết duyên khởi / ngài khéo minh giải / ý nghĩa tánh  
như / thoát mọi cực đoan,/ theo đúng ý thật / của đấng Phật  
Mẫu.

#### *3. [Bodhisattva Āryadeva]*

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / Bồ Tát Thánh Thiên. / Là  
đại đệ tử / [của đức Long Thọ],/ trí tuệ, thành tựu / không ai  
sánh bằng / Ngài đã vượt qua / biển rộng giáo lý / nội điển,  
ngoại điển; / Hạt ngọc vương đỉnh / trong số tất cả / những  
bậc truyền thừa / giáo pháp Long Thọ.

#### 4. *[Buddhapālita]*

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / tôn đức Phật Hộ / Là người minh giải / ý nghĩa cứu cánh / của thuyết duyên khởi / đúng với ý thật / của bậc Thánh Giả / về điểm tinh yếu / của pháp thâm thâm, / [Tất cả các pháp] / chỉ là giả danh.

#### 5. *[Ācārya Bhāvaviveka]*

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / A-xà -lê Thanh Biện, / Là người khai mở / hệ thống triết lý / phủ nhận tất cả / thái độ cực đoan / Như là chấp vào / pháp sinh thật có / và cũng chấp nhận / có nhận thức chung / giữa cái biết đúng / cùng với ngoại cảnh

#### 6. *[Candrakīrti]*

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / đại sư Nguyệt Xứng / Người khéo hoằng dương / trọn vẹn con đường / hiển kinh mật kinh, / Khéo léo minh giải / giáo pháp Trung Đạo / thâm sâu quảng đại, / Dựa vào tướng hiện / cùng với tánh không / loại bỏ cực đoan / chấp thường, chấp đoạn / nhờ vào duyên khởi / và thu Tất cả chỉ tùy / theo duyên mà có.

#### 7. *[Bodhisattva Śāntideva]*

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / bồ tát Tịch Thiên, / Ngài vì tất cả / đệ tử hữu duyên / vận dụng phương tiện / lý luận phong phú / Đến từ hai dòng / giáo lý thâm, quảng, / Khéo léo thuyết giảng / đường tu nhiệm mầu / của tâm Đại Bi.

### 8. [*Sāntaraksita*]

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / Thiện Hải Tịch Hộ, / bậc đại phương trượng Viện Nalanda. / Ngài mở đường vào / tánh không Trung Đạo / thuận theo căn cơ / của chúng đệ tử, / khéo léo lý giải / luận lý Trung Đạo / cùng với Lượng Học, / và cũng gieo trồng / giáo pháp của Phật / nơi vùng Xứ Tuyết.

### 9. [*Kamalaśīla*]

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / đức Liên Hoa Giới, / Dựa theo hiền kinh / cùng với mật kinh, / Ngài tận tường dạy / trình tự tu thiền / tri kiến Trung Đạo, / thoát mọi cực đoan, / cùng với pháp tu / kết hợp chỉ quán, / chính xác minh giải / giáo pháp của Phật / nơi vùng Xứ Tuyết.

### 10. [*Asanga*]

Đệ tử cúi xin / Ghi nhớ trong tâm / tôn đức Vô Trước, / Được Phật Di Lạc / giữ gìn chở che, / Ngài khéo hoằng dương / kinh luận đại thừa / vén mở đường tu / phương Tiện Quảng Đại, / thấp sáng con đường / Tông phái Duy Thức. / Đúng như lời Phật / đã từng tiên tri.

### 11. [*Ācārya Vasubhandu*]

Đệ tử cúi xin / Ghi nhớ trong tâm / A-Xà-Lê Thế Thân. / Là người giữ gìn / hệ hai tánh không / nằm trong “Bảy Luận / A-Tì-Đạt-Ma”, / Minh giải toàn bộ / hệ thống giáo lý / Tì bà xa bộ / và Kinh lượng bộ / Cùng với Duy thức, / học giả lỗi lạc / nổi danh là đấng / giác ngộ thứ hai.

12. [*Dignāga*]

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / tôn đức Trần Na, / Là bậc luận sư / khai mở mắt nhìn / phân tích sáng suốt / Bằng cách mở ra / hàng trăm cánh cửa / nhận thức đúng đắn / vén mở con đường / thâm nhập kinh điển / Dựa vào nền tảng / Lý luận tự nhiên.

13. [*Dharmakīrti*]

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / tôn đức Pháp Xứng, / Là người tường tận / quán chiếu tinh yếu / hệ thống lượng học / trong, ngoài Phật giáo, / mang niềm xác quyết / nơi pháp quảng, thâm / của Kinh Lượng Bộ / và Duy Thức Tông, / khéo léo giải thích / lối đi nhiệm màu / của Pháp Phật dạy.

14. [*Vimuktisena*],

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / đức Giải Thoát Quân, / Là người thấp lên / ngọn đèn soi sáng / ý nghĩa của luận / Hiện Quán Trang Nghiêm / thuận theo Trung Đạo / thoát mọi cực đoan / chấp thường, chấp đoạn, / soi sáng ý nghĩa / Tuệ Ba La Mật / truyền từ hai vị / Vô Trước - Thế Thân.

15. [*Haribhadra*]

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / đức Sư Tử Hiền / Là người minh giải / nghĩa tam Phật Mẫu, / kinh điển Bát Nhã / Ba La Mật Đa, / theo đúng như lời / khai thị của đức / Di Lạc Từ Tôn, / và cũng là người / Phật từng tiên tri / là sẽ tận tường / giảng nghĩa Phật mẫu.

*16. [Gunaprabha]*

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / tôn đức Đức Quang / Là người cực kỳ / an định, thông tuệ; / thân nhiếp tinh tú / luật tạng phong phú / hàng trăm ngàn chương, / thuận theo truyền thống / Nhất Thiết Hữu Bộ, / giải thích trọn vẹn / đường tu Thanh Văn / tận tường, chính xác.

*17. [Śākyaprabha]*

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / đức Thích Ca Quang / Vị thầy tuyệt hảo / hộ trì Luật tạng, / thấu triệt kho tàng / tánh đức quý giá / của Giới Định Tuệ, / tận tường giải thích / kinh điển quảng đại / để cho giáo pháp / luật học trong sáng / hưng thịnh lâu dài

*18. [Jowo Atīśa]*

Đệ tử cúi xin / ghi nhớ trong tâm / đức A-ti-sa, / Pháp vương từ hòa / đã giúp Phật Pháp / phát triển hưng thịnh / nơi vùng Xứ Tuyết, / đức kết Phật Pháp / thâm sâu, quảng đại, / thành một đường tu / phù hợp cho cả / ba loại căn cơ.

**19.** Đệ tử kính dâng / lời khẩn nguyện này / Với trọn lòng tin / tròn đầy trong sáng / Đến các bậc thầy / cao cả tuyệt hảo / Là ngọc quý của / toàn cõi Diêm phù, / Là nguồn Chánh Pháp / nhiệm màu, tuyệt diệu, / Nguyện xin chư vị / Hộ niệm gia trì / Cho tâm thức con / chín mùi thuần thực / đạt quả giải thoát.

**20.** Hiểu được ý nghĩa / của hai chân lý, / là chân tánh của / hết thấy sự vật, / Nhờ vào tứ đế / mà xác quyết được / mình làm thế nào / trầm luân lưu lạc / Và phải làm sao / giải thoát

luân hồi. / Dựa vào nền tảng / nhận thức đúng đắn, / nguyện  
con có được / lòng tin vững chắc / nơi Phật Pháp Tăng. /  
Nguyện chư tôn đức / gia trì hộ niệm, / cho con vững vàng /  
vun trồng gốc rễ / đường tu giải thoát.

**21.** Nguyện chư tôn đức / gia trì hộ niệm, /

Cho con phát tâm / bỏ đề viên mãn, / tâm này bắt rễ / từ tâm  
buông xả

- Là chí nguyện muốn / giải thoát luân hồi / tận diệt khổ đau /  
cùng nhân tạo khổ - / và cũng bắt rễ / từ tâm đại bi / - là chí  
nguyện muốn / che chở chúng sinh / trôi lạc luân hồi.

**22.** Nguyện xin chư vị / gia trì hộ niệm / Cho con dễ dàng /  
mau chóng có được / Lòng tin xác quyết / nơi pháp thâm  
thâm / Cửa mọi đường tu / Tuệ Ba la Mật / Cùng Kim Cang  
Thừa / nhờ nghe, suy nghĩ, / Tu theo luận văn / các bậc tiên  
phong.

**23.** Trong mọi đời kiếp / nguyện con luôn được / Tái sinh  
làm người / bao gồm đầy đủ / ba môn vô lậu / Noi theo gót  
chân / các bậc tiên phong, / Hộ trì, hoằng dương / chánh  
Pháp Phật dạy / Bao gồm ngôn từ / cùng với chứng ngộ, /  
Bằng hai phương tiện / thuyết giảng, hành trì.

**24.** Nguyện cho tất cả / đoàn thể Phật giáo, / Đầy ấp thánh  
giả / hành giả cao cả, / Dành trọn thời gian / lắng nghe, tu  
duy / Diễn giải, hành trì / từ bỏ hoàn toàn / lối sống bất xứng.  
/ Nguyện cho mặt đất / trong cõi thế này / trang nghiêm như  
vậy.



25. Nhờ năng lực này / nguyện con tinh tấn / Vượt qua tất cả /  
 / mọi con đường tu, / Mọi địa thành tựu / thuộc về Hiền tông  
 / cũng như Mật tông, / Sớm đạt địa vị / Thế tôn toàn giác, /  
 Nhờ đó, cả hai / mục tiêu cứu cánh / tự nhiên viên thành. /  
 Lúc ấy không gian / nếu chưa cùng tận, / Nguyện con còn  
 vẫn / phụng sự chúng sinh.



*Đối với giáo pháp thâm sâu và quảng đại của đức Phật Thế Tôn Chánh Đẳng Giác, các vị thánh giả Xứ Ấn, như có nói ở trên, đã từng soạn tác cả một kho tàng luận giải tuyệt hảo, có khả năng khai mở mắt tuệ của những ai có trí tầm tư. Hơn 2550 năm trôi qua, giáo pháp Phật dạy về văn, tư và tu vẫn còn lưu truyền tại thế, không thất thoát hư hao. Xin nguyện khắc ghi tấm lòng từ bi vô lượng của chư đạo sư tuyệt hảo vô song, nguyện noi theo gót chân các ngài với tín tâm tròn đầy vững chắc.*

*Nhìn lại thế giới ngày nay, mọi lãnh vực khoa học kỹ thuật đều tiến bộ vượt bậc, nhưng tâm trí con người luôn bị xáo trộn với lắm nỗi bất an trong đời sống đầy âu lo bận rộn, vì vậy, là người noi theo bước chân Phật, chúng ta cần tìm hiểu cho tận tường giáo Phật dạy, dựa vào đó xây dựng chánh tín. Phải vận dụng trí tuệ không thiên vị, quán chiếu phân tích kỹ lưỡng để nắm vững cơ sở của tín tâm, thẳng thắn truy xét những điểm hoài nghi.*

*Tín tâm cần được phát triển dựa vào nền tảng của trí tuệ và lý luận, vì vậy kho tàng luận giải về đường tu quảng thâm của tám vị hiền thánh, thường gọi là "Sáu Bảo Trang" và "Hai Tôn Giả", cùng các ngài Phật Hộ, Giải Thoát Quân cùng nhiều bậc tôn đức khác là điều không thể thiếu. Vì hiểu như vậy nên tôi khởi ước nguyện muốn nhờ người vẽ lại bức tranh của Sáu Bảo Trang, Hai Tôn Giả, thêm vào chín vị đạo sư, tổng cộng là mười bảy vị hiền thánh Học viện Na-lan-đà.*

*Đồng thời cũng mang ước nguyện soạn tác một bài tụng để bày tỏ tấm lòng tôn kính sâu xa của tôi đối với các bậc thầy cao trọng, ước nguyện này cũng được một số đạo hữu hoan hỉ khuyến khích. Do duyên khởi*

*như vậy mà tôi, tỳ kheo Tenzin Gyatso, đệ tử hạng bét nhưng có lòng tin trong sáng vững chắc nơi các bộ luận của các thầy, vua của hàng học giả, đã viết nên bài tụng này với tựa đề Thập Sáng Ba Tín Tâm: Lời Tụng Tôn Kính Mười Bảy Vị Hiền Giả Cựu Học Viện Na Lan Đà, vào năm 2545 Phật lịch, nhằm ngày mùng một, tháng mười một, năm Rắn Sắt hệ thứ 17 Tạng lịch, tương đương với ngày 15 tháng 12 năm 2001 dương lịch, tại Thekchen Choeling, Dharamsala, thuộc huyện Kangra, tỉnh Himachal nước Ấn Độ.*

*Với lời nguyện hòa bình.*



## English

### illuminating the Kinds of Faith

#### *A Prayer to the 17 Great Pandits of the Glorious Nalanda*

Translated by Ven. Lhakdor and edited by Jeremy Russell in Dharamsala, 26 February, 2002

1. The God of Gods, arisen from the compassionate wish to benefit wandering beings, / Has attained transcendent protection, abandonment and realization, / And liberates sentient beings through teaching dependent arising. / I bow my head to you, the Conqueror, Sun among Teachers.

2. I call to mind esteemed Nagarjuna, who, as prophesied, introduced / The Madhyamaka system, the excellent path, and who was skilled in clarifying / The meaning of suchness, free of extremes, the intention of the Mother of the Conquerors, / Through the profound logical presentation of dependent arising.

3. I call to mind the bodhisattva Aryadeva, / His principal spiritual son, peerlessly learned and accomplished, / Who traversed the ocean of Buddhist and other philosophical systems, / Who is the glorious crowning jewel amongst all the holders of Nagarjuna's teachings.

4. I call to mind esteemed Buddhapalita, / Who clarified the ultimate meaning of dependent arising, the thought of the Superior, / The essential point of the profound, (existence as) mere designation and name / And who has ascended to the utmost state of accomplishment.

5. I call to mind Acharya Bhavaviveka, / Who introduced a philosophical system / That refuted such extremes as truly existent production / And accepted the shared perception of valid cognizers and external objects.

6. I call to mind Chandrakirti, who promulgated the complete path of the Sutras and Tantras, / Who was skilled in expounding the profound and vast Middle Way system, / In which appearance and emptiness eliminate the two extremes / Through dependent arising and the merely conditional (nature of things).

7. I call to mind the bodhisattva Shantideva, / Who was skilled in teaching the host of fortunate disciples / The truly marvelous path of great compassion / With the versatile means and reasons of the profound and the vast.

8. I call to mind the great abbot Shantarakshita, / Who introduced the Middle Way to suit the disciples' mental dispositions, / Was well versed in expounding the rationale of the Middle Way and valid cognition, / And disseminated the teaching of the Conqueror in the Land of Snows.

9. I call to mind esteemed Kamalashila, / Who thoroughly explained how to meditate systematically on the Middle Way thought free from extremes, / And the union of meditative quiescence and special insight according to the Sutras and Tantras, / And flawlessly clarified the Conqueror's doctrine in the Land of Snows.

10. I call to mind esteemed Asanga, / Who Maitreya inspired and looked after, / Who was adept in disseminating all the Mahayana sets of discourses, / Who revealed the vast path and as prophesied, blazed the trail of the Mind Only system.

11. I call to mind esteemed Acharya Vasubhandu / Who, by maintaining the doubly empty system of the "Seven Treatises of Abhidharma," / Clarified the philosophical theories of the Vaibhashikas, Sautrantikas and Vijnavadas, / The foremost sage, renowned as a second Omniscient One.

12. I call to mind esteemed Dignaga, / The logician who gave us the discerning eye of fine discrimination / By thoroughly opening a hundred epistemological doors / To reveal the system of Buddha's scriptures through the power of natural logic.

13. I call to mind esteemed Dharmakirti, / Who fathomed the vital points of Buddhist and others' systems of knowledge, / Granting conviction in the vast and profound paths of the Sautrantika and Chittamatra, / And who was adept in expounding the marvelous ways of the Dharma.

14. I call to mind esteemed Vimuktisena, / Who lit the lamp illuminating the meaning of the Ornament (of Clear Realization) / In accordance with the Middle Way system, free from the extremes of existence and non-existence, / The meaning of the Perfection of Wisdom as it came from the Asanga brothers.

15. I call to mind esteemed Haribhadra, / Who clarified the three Mothers, the supreme Perfection of Wisdom scriptures, / In line with Maitreyanath's pith instructions, / And who the Conqueror prophesied would expound the meaning of the Mother.

16. I call to mind esteemed Gunaprabha, excelling in stability and learning, / Who integrated the intentions of a hundred thousand categories of Vinaya, / And in accordance with the

Mulasarvastivadin system / Thoroughly and unmistakably explained individual liberation.

17. I call to mind esteemed Shakyaprabha, the ideal Vinaya holder, / Master of the treasure of the three precepts' qualities, / Who, in order to ensure the longevity of the flawless Vinaya teaching, / Thoroughly explained what the vast scriptures meant.

18. I call to mind Jowo Atisha, / The kind lord who caused the Conqueror's teaching to flourish in the Land of Snows, / Who expounded in the paths of the three individuals / The doctrines of the vast and profound that are the complete teaching of the Conqueror.

19. Making such invocations with an unflinchingly pure mind / To these exceedingly fine sages, who are the ornaments for the world / And the source of stupendous, elegant teachings, / May I be blessed that I may mature my mindstream and achieve liberation.

20. By understanding the meaning of the two truths, the way things exist, / We ascertain through the four truths how we arrive in and how we leave the cycle of existence. / Engendered by valid cognition our faith in the three refuges will be firm. / May I be blessed to establish the root of the path to liberation.

21. May I be blessed to perfect an uncontrived awakening mind of bodhichitta / Which is rooted in renunciation-the aspiration for liberation and / The total purification of suffering and its source- / And that boundless compassion that wishes to protect wandering beings.

22. May I be blessed to be able to develop a quick and easy conviction / About the profound paths of all the paths of the

Perfection of Wisdom and the Vajrayana / By listening to, contemplating and meditating / On the meaning of the commentaries of the great pioneers.

23. May I, in life after life, obtain the good basis (of a human life) possessing the three precepts / And contribute to the doctrine as the great pioneers did, / With respect to upholding and propagating / The words and insights of the teachings through explanation and practice.

24. May all religious assemblies be filled with noble sages and practitioners / Passing their time in hearing, contemplation and explanation / And having totally given up wrong livelihood, / May the ground of this great world be adorned in this way.

25. By such power may all the grounds and paths of the Sutras and Tantras be traversed / And by quickly achieving the state of an Omniscient Conqueror, / Spontaneously fulfilling the two purposes, / May I work for sentient beings as long as space remains.



*Concerning the teachings of the profound and vast given by the Fully Enlightened Supramundane Victor, the Buddha, the foremost sages of the Holy Land of India have, as mentioned above, composed numerous excellent, meaningful texts that can open the eyes of those possessing fine discriminative awareness. During this time more than two thousand five hundred years have passed, but still those teachings (dealing with) hearing, contemplation and meditation survive undiminished. Therefore, I recollect the kindness of those who were the cream of sages and aspire to follow them with unflinching faith.*

*At the present time, when in the ordinary world there is great advancement in the fields of science and technology, but we are also distracted by the hustle and bustle of our busy lives, it is extremely important that those of us who follow the Buddha should have faith based on knowledge of his teaching. Therefore, we should examine the reasons for it with an unbiased and inquisitive mind, analyzing them closely. If we are to develop faith supported by an understanding of the reasons, these excellent texts concerning the profound and vast by such renowned masters among the Six Ornaments and Two Supremes as Buddhapalita and Arya Vimuktisena are indispensable. With this in mind I have had a new thangka composed, depicting the seventeen sagely adepts of Nalanda. This collection was achieved by adding nine teachers to the existing way of depicting the Six Ornaments and Two Supremes.*

*Consequently, I developed an urge to compose an invocation with whole-hearted respect for each of these supreme sages and some of my aspiring Dharma friends encouraged it. This is how it came about that I, the Shakya Bhikshu, Tenzin Gyatso, who am placed in the back row of those studying the works of these sages, have composed this text "Illuminating the Threefold Faith"-an invocation of the seventeen great and renowned sages of Nalanda-having developed unfeigned conviction in the superb works of these sublime masters.*

*It was completed at Thekchen Choeling, Dharamsala, Kangra District, Himachal Pradesh, India on the 1st day of the 11th month of the Iron Snake Year in the seventeenth Tibetan rabjung, corresponding to 15th December, 2001 of the western calendar, 2545 years, according to the Theravada system, after the Buddha's passed away.*

*May Peace Prevail.*



## Tibetan

༄༅། །དཔལ་རྣམ་ལེན་འཛིན་པ་ཏེ་མེད་བཅུ་བདུན་གྱི་གསོལ་འདེབས་དང་གསུམ་གསལ་བྱེད་ཅེས་བྱ་བ་བཞུགས་སོ། །

འགྲོ་ལ་ཕན་བཞེད་ཐུགས་རྗེས་རབ་བསྐྱེན་པའི། །  
སྤངས་རྟོགས་སྐྱོབ་པ་མཚོག་བརྟེས་ལྷ་ཡི་ལྷ། །  
རྟེན་འབྱུང་གཏམ་གྱིས་འགྲོ་རྣམས་འདྲེན་མཛད་པའི། །  
ཐུབ་དབང་སྐྱེ་བའི་ཉི་མར་མགོས་ཕྱག་འཚོལ། །  
རྒྱལ་ཡུམ་དགོངས་དོན་མཐའ་བྲལ་དེ་ཉིད་དོན། །  
རྟེན་འབྱུང་རིགས་ཚུལ་ཟབ་མོས་གསལ་མཁས་པ། །  
རྒྱལ་བའི་ལྷང་བཞེན་ཐེག་མཚོག་དབྱེ་མའི་སྲོལ། །  
འབྱེད་མཛད་སྐྱེ་སྐྱབ་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
དེ་སྤྱི་བྱ་བོ་མཁས་ཤིང་གྲུབ་པའི་མཚོག། །  
ཕྱི་ནང་གྲུབ་མཐའ་རྒྱ་མཚོའི་པ་མཐར་སོན། །  
སྐྱེ་སྐྱབ་གཞུང་འཛིན་ཀུན་གྱི་གཙུག་ལོན་དཔལ། །  
རྒྱལ་སྤྱི་འཕགས་པ་རྣམ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
འཕགས་པའི་དགོངས་པ་རྟེན་འབྱུང་མཐར་ཐུག་དོན། །  
བཏགས་ཡོད་མིང་རྒྱང་ཙམ་གྱི་ཟབ་མོའི་གནད། །  
གསལ་མཛད་གྲུབ་པ་མཚོག་གི་སར་གཤེགས་པ། །  
སངས་རྒྱས་བསྐྱེད་པའི་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
བདེན་པའི་དངོས་པོ་སྐྱེ་སོགས་མཐའ་བཀག་ཅིང་། །

ཚད་མ་མཐུན་སྣང་ཕྱི་དོན་བཞེད་པ་ཡི། །  
 གྲུབ་མཐའི་སྲོལ་བཏོད་ཡོངས་རྫོགས་པ་རྗེ་ཏ། །  
 སྲོབ་དཔོན་ལེགས་ལྡན་འབྲེད་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 རྟེན་འབྲེལ་རྒྱན་ཉིད་འདི་པ་ཙམ་ཉིད་ཀྱིས། །  
 མཐའ་གཉིས་སེལ་བའི་སྣང་སྣོད་དབུ་མའི་ཚུལ། །  
 ཟབ་རྒྱས་འདོམས་མཁས་མདོ་ལྡགས་ཡོངས་རྫོགས་ལམ། །  
 རྒྱས་མཛད་ལྷ་བ་གྲགས་པར་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 ངོ་མཚར་མཛད་བྱུང་སྟེང་རྗེ་ཆེན་པོའི་ལམ། །  
 ཟབ་དང་རྒྱ་ཆེའི་རིགས་ཚུལ་རྣམ་མང་གིས། །  
 སྐལ་བཟང་གཏུལ་བྱའི་ཚོགས་ལ་སྟོན་མཁས་པ། །  
 རྒྱལ་སྲས་ཞི་བ་སྣ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 གཏུལ་བྱའི་ཁམས་བཞེན་གཉིས་སྟོང་དབུ་མའི་ལམ། །  
 སྲོལ་བཏོད་དབུ་ཚད་རིགས་ཚུལ་འབྲེད་མཁས་ཤིང་། །  
 ཁ་བའི་རྫོངས་སུ་རྒྱལ་བསྟན་སྟེལ་མཛད་པ། །  
 མཁན་ཆེན་ཞི་བ་འཚོ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 མཐའ་བལ་དབུ་མའི་ཉ་དང་ཞི་ལྷག་བྱུང་། །  
 སྐོམ་རིམ་མདོ་རྒྱད་བཞེན་དུ་ལེགས་བཀའ་ནས། །  
 གངས་རྫོངས་རྒྱལ་བསྟན་འབྲེལ་མཛད་གསལ་མཛད་པ། །  
 པད་མའི་ངང་ཚུལ་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 བྱམས་པས་རྗེས་བབྱང་ཐེག་ཆེན་སྡེ་སྟོང་ཀུན། །  
 ལེགས་པར་སྟེལ་མཁས་རྒྱ་ཆེན་ལམ་སྟོན་ཞིང་། །  
 རྒྱལ་བའི་ལུང་བཞེན་རྣམ་རིག་ཤིང་ཉི་སྲོལ། །

འབྲེད་མཛད་ཐོགས་མེད་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 ཚོས་མངོན་ཟླ་བདུན་གཉིས་སྟོང་སྟོལ་བཟུང་ནས། །  
 བྱེ་མདོ་རྣམ་རིག་གྲུབ་མཐའ་གསལ་མཛད་པ། །  
 ཀུན་མཁྱེན་གཉིས་པར་གྲགས་པའི་མཁས་པའི་མཚོག།  
 སྟོབ་དཔོན་དབྱིག་གཉེན་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 ལུབ་པའི་གཞུང་ལུགས་དངོས་སྟོབས་རིགས་པ་ཡིས། །  
 སྟོན་ཕྱིར་ཚད་མའི་སྟོ་བརྒྱ་ལེགས་བྱེ་ནས། །  
 རྣམ་དཔྱོད་སྟོ་མིག་སྦྱིན་མཛད་ཚད་མ་པ། །  
 ཕྱོགས་ཀྱི་སྤང་པོའི་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 ཕྱི་ནང་ཚད་མའི་གནད་ཀུན་ལེགས་དགོངས་ཤིང་། །  
 མདོ་སེམས་ཟབ་རྒྱས་ལམ་ཀུན་རིགས་ལམ་ནས། །  
 དེས་སྟེར་མད་བྱང་ཚོས་རྒྱལ་འདོམས་མཁས་པའི། །  
 ཚོས་ཀྱི་གྲགས་པའི་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 ཐོགས་མེད་སྐྱ་མཚེད་ལས་འོང་ཤེར་བྱིན་དོན། །  
 ཡོད་མེད་མཐའ་བུལ་དབུ་མའི་སྟོལ་བཞིན་དུ། །  
 རྒྱན་གྱི་གཞུང་དོན་སྤང་བའི་སྟོན་མེ་སྤར། །  
 འཕགས་པ་གྲོལ་སྡེའི་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 ཡུམ་དོན་འབྲེད་ལ་རྒྱལ་བའི་ལུང་བརྟན་ཐོབ། །  
 མི་པམ་མགོན་པོའི་མན་ངག་ཇི་བཞིན་དུ། །  
 ཡུམ་གསུམ་ཤེར་བྱིན་གཞུང་མཚོག་གསལ་མཛད་པའི། །  
 སྟོབ་དཔོན་སེང་གེ་བཟང་པོར་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 འདུལ་བ་འབྱུང་སྡེའི་དགོངས་དོན་ལེགས་བརྒྱས་ནས། །

ཐམས་ཅད་ཡོད་སྐྱེའི་ལྷགས་བཞིན་སོ་སོ་ཐར། །  
 མ་ནོར་ལེགས་འདོམས་བརྟན་མཁས་མཚོག་གྱུར་བ། །  
 ཡོན་ཏན་འོད་གྱི་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 བསྐབ་གསུམ་ཡོན་ཏན་ནོར་བུའི་མཛོད་ལ་དབང་། །  
 འདུལ་བརྟན་དྲི་མེད་རིང་དུ་སྐྱེལ་བའི་སྣང། །  
 རྒྱ་ཚེན་གཞུང་དོན་ལེགས་བཀའ་འདུལ་འཛིན་མཚོག། །  
 རྒྱ་འོད་གྱི་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 རྒྱབ་གསུང་ཟབ་རྒྱས་བཀའ་སོལ་མ་ལུས་བ། །  
 རྒྱེས་བུ་གསུམ་གྱི་ལམ་དུ་འདོམས་མཛོད་དེ། །  
 གངས་སྣངས་སྐབ་བརྟན་སྐྱེལ་བའི་དྲིན་ཅན་རྗེ། །  
 རོ་བོ་ཨ་ཏི་ལུ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །  
 དེ་ལྟར་འཛམ་གླིང་རྒྱན་གྱུར་མཁས་པའི་ལུལ། །  
 རོ་མཚར་ལེགས་བཤད་འབྲུང་གནས་མཚོག་རྣམས་ལ། །  
 མི་བྱེད་དང་བའི་ཡིད་གྱིས་གསོལ་བཏབ་བས། །  
 བདག་རྒྱུད་སྐྱེན་ཅིང་གོལ་བར་བྱིན་གྱིས་སྣོབས། །  
 གཞི་ཡི་གནས་རྒྱལ་བདེན་གཉིས་དོན་ཤེས་བས། །  
 བདེན་བཞིས་འཁོར་བར་འཇུག་སྣོག་རི་བཞིན་དེས། །  
 ཚད་མས་དངས་པའི་སྐབས་གསུམ་དད་པ་བརྟན། །  
 ཐར་ལམ་རྩ་བ་རྒྱགས་པར་བྱིན་གྱིས་སྣོབས། །  
 རྒྱག་ཀུན་ཉེར་ཞིའི་ཐར་པ་དོན་གཉེར་བའི། །  
 དེས་འབྲུང་སྣོ་དང་འགོ་རྣམས་སྐྱབ་འདོད་པའི། །  
 རྩོགས་མཐས་གཏུགས་པའི་སྣོང་རྗེའི་རྩ་བ་ཅན། །

བཅོས་མེན་བྱང་སེམས་འབྱོངས་པར་བྱིན་གྱིས་སྒོབས། །

ཤིང་ཏྲ་ཆེན་པོའི་གཞུང་གི་དོན་རྣམས་ལ། །

ཐོས་བསམ་སྒྲུབ་པས་ཕ་རོལ་བྱིན་པ་དང་། །

དོ་རྗེ་ཐེག་པའི་ཟབ་གནད་ལམ་ཀུན་ལ། །

ངེས་པ་བདེ་སྐྱབས་རྟེན་པར་བྱིན་གྱིས་སྒོབས། །

སྐྱེ་ཞིང་སྐྱེ་བར་བསྐྱབ་གསུམ་ལྡན་པའི་རྟེན། །

ལེགས་ཐོབ་བཤད་དང་སྐྱབ་པས་ལྷང་རྟོགས་བསྟན། །

འཛིན་ཅིང་སྤེལ་ལ་ཤིང་ཏྲ་ཆེ་རྣམས་དང་། །

མཚུངས་པར་བསྟན་ལ་བྱ་བ་བྱེད་པར་ཤོག །

འདུས་ཟེ་ཀུན་ཏུ་ཐོས་བསམ་བཤད་སྐྱབ་གྱི། །

བྱ་བས་དུས་འདའ་ལོག་འཚོ་ཡོངས་སྤངས་པའི། །

དམ་པའི་མཁས་གྲུབ་རབ་ཏུ་འཕེལ་བ་ཡིས། །

འཛིན་སྤངས་ཆེན་ཏུ་མཛེས་གྱུར་ཅིག །

དེ་མཐུས་མདོ་སྐྱབས་ཡོངས་རྫོགས་ས་ལམ་བཤོད། །

དོན་གཉིས་ལྷན་གྲུབ་རྣམ་མཁུའི་རྒྱལ་བ་ཡི། །

གོ་འཕང་སྐྱུར་བ་ཉིད་དུ་ཐོབ་གྱུར་ནས། །

རྣམ་མཁའ་ཇི་སྲིད་འགོ་བའི་དོན་བྱེད་ཤོག། །

ཅས་པ་འདི་བཞིན། སངས་རྒྱས་བཅོམ་ལྡན་འདས་ཀྱིས་ལེགས་པར་བསྟན་པའི་ཟབ་པ་དང་རྒྱ་ཆེ་  
བའི་ཚོས་ཚུལ་འདི་དག་ལ་རྒྱ་གར་འཕགས་པའི་ཡུལ་གྱི་མཁས་པའི་དབང་པོ་གོང་སློབ་དེ་དག་  
གིས་རྣམ་དཔྱོད་ལྡན་པའི་སྐྱེས་སུའི་སློ་མེག་རྣམ་པར་འབྱེད་པའི་ལེགས་བཤད་མང་དུ་བྱུང་བ་  
ཇི་སྟེད་ཅིག་མཛད་དེ་མི་ལོ་ཉེས་སྟོང་ལྔ་བརྒྱ་ལྔ་བཅུར་ཉེ་བའི་དུས་ད་ལྟ་བར་ཐོས་བསམ་སྒྲུབ་  
པའི་གཞུང་དུ་ཉམས་སེམས་མེད་པར་གནས་ཡོད་པས་མཁས་པའི་དབང་པོ་དེ་དག་གི་བཀའ་དྲིན་  
རྗེས་སུ་དྲན་པ་དང་། མི་སྐྱེད་དང་པས་དེ་དག་གི་རྗེས་སུ་སྒོབ་པར་སྒོམ་ཅིང་། དེང་དུས་འཛིན་

སྤྲིང་ཁྱོན་འདིར་ཚན་རིག་དང་། འཕྲུལ་ཆས་དངོས་པོ་ཡར་རྒྱས་ཚད་མཐོར་སྤྱོན་ཏེ་འདི་ལྷང་  
 འདུ་འཛིའི་རྣམ་གཡེང་འབྲུག་ཆེའི་སྐབས་འདིར། རང་རེ་སངས་རྒྱས་ཀྱི་རྗེས་འཇུག་པ་རྣམས་  
 སངས་རྒྱས་ཀྱི་ཚོས་རྒྱལ་ལ་ཤེས་ནས་དང་པ་ཐོབ་པ་ཞིག་དགོས་གཤམ་ཤིན་ཏུ་ཆེ་བས་གཟུ་བོའི་  
 སྒོས་ཐེ་ཚོམ་གྱི་སྒོ་ནས་ཞིབ་མོར་བརྟགས་ཤིང་དབྱུང་དེ་རྒྱ་མཚན་འཚོལ་བ་དང་། རྒྱ་མཚན་  
 མཐོང་ནས་ཤེས་རབ་ཀྱི་གོ་གསེང་དང་བཅས་པའི་དད་པ་སྦྱེ་བ་ལ། ཡོངས་གྲགས་རྒྱན་དུག་མཚོག་  
 གཉིས་དང་། སངས་རྒྱས་བསྐྱེད་སྤྱོད་དང་། འཕགས་པ་གོལ་སྤེལ་སོགས་པའི་ཟབ་རྒྱས་ཀྱི་གཞུང་  
 ལུ་འདུ་སྤྱོད་པ་འདི་དག་མེད་དུ་མི་རུང་བ་མཐོང་ནས་རྒྱན་དུག་མཚོག་གཉིས་ཀྱི་སྐྱེ་ཐང་བྱིས་  
 སོལ་ལྟར་ནས་ཡོད་ལྟར་ཐོབ་ཟབ་རྒྱས་ཀྱི་སྒྲ་བརྒྱུད་གཞུང་དགུ་བཞུག་ཏེ་རྒྱ་ལེ་རྒྱའི་པའ་གྲུབ་  
 བཅུ་བདུན་གྱི་བྱིས་སྐྱེ་གསར་བཞེངས་དང་འབྲེལ། མཁས་པའི་སྦྱེས་མཚོག་དེ་དག་ལ་སྦྱང་ནས་  
 གུས་པའི་གསོལ་འདེབས་འདི་འདྲ་ཞིག་འབྲི་འདུན་བྱུང་བ་དང་། འོན་ཀྱང་ཅན་ཚས་གོ་གསེང་  
 འགའ་ཞིག་ནས་ཀྱང་སྐུལ་མ་བྱུང་བར་བརྟེན། དཔལ་རྒྱ་ལེ་རྒྱའི་པའ་ཚེན་བཅུ་བདུན་གྱི་གསོལ་  
 འདེབས་དང་གསུམ་གསལ་བྱེད་ཅས་པ་འདི་དག་མཁས་པའི་དབང་པོ་དེ་དག་གི་ལེགས་བཤད་  
 ལ་བཅོས་མིན་ཡིད་ཆེས་ཀྱི་དད་པ་ཐོབ་ཅིང་། མཁས་པ་དེ་དག་གི་ལེགས་བཤད་སློབ་གཉེར་  
 མཁན་གྱི་གཤམ་མཐར་འཁོད་པ། ཤུག་ཏེ་དག་སློང་བསྟན་འཛིན་རྒྱ་མཚོས། གནས་བརྟན་སྤེལ་བའི་  
 ལུགས་ཀྱི་སྒྲོན་པ་བདེ་བར་གཤེགས་ནས་ལོ་གངས་ ༢༥༤༥ བོད་རབ་བྱུང་བཅུ་བདུན་པའི་  
 ལྷགས་སྐུལ་ལྟ་ཀྱི་ཚེས་ ༡ ཟླ་ལོ་ ༢༠༠༡ ལྷ་ ༡༢ ཚེས་ ༡༥ ཉིན། རྒྱ་གར་ཏེ་མ་ཅལ་མངའ་སྡེའི་  
 ཀང་ར་རྫོང་ཁོངས། ལྷ་རམ་ས་ལ་ཐེག་ཆེན་ཆོས་སྤྲིང་དུ་གྲུབ་པར་བཀྲིས་པ་དགོ་བར་གྱུར་ཅིག། །།



*Xin bỏ đề tâm vô vàn trân quý  
nơi nào chưa có, nguyện sẽ nảy sinh  
nơi nào đã sinh, nguyện không thoái chuyển  
vĩnh viễn tăng trưởng không bao giờ ngừng.*



FREE BOOK – NOT FOR SALE  
SÁCH ẶN TỔNG – KHÔNG BÁN



**hongnhu-archives**

[www.hongnhu.org](http://www.hongnhu.org)